TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2018/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Anh Hùng;

2. Ông Phan Trọng Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 13/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 16/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S; sinh ngày 10/5/1969 tại xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm B, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và con bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị N (Đã ly thân); Con: 03 đứa, lớn 28 tuổi, nhỏ 22 tuổi; tiền án: Ngày 29/4/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh K xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án hình sự sơ thẩm số 84/2010/HSST và ngày 24/9/2010 bị TAND huyện H xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án hình sự sơ thẩm số 18/2010/HSST. Tổng hợp hình phạt 18 tháng của TAND thành phố N, tỉnh K, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 27 tháng.

Ngày 12/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh K xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Hành vi thực hiện ngày 02/2/2010) theo bản án sơ thẩm số 01/2011/HSST. Tổng hợp hình phạt 27 tháng tù của TAND huyện H, buộc Nguyễn Văn S phải chấp hành hình phạt chung là 39 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không; Bị khởi tố bị can và bắt tạm giam từ ngày 04/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955, địa chỉ: Xóm 9, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1, Anh Nguyễn Chí Q; sinh năm: 1976, địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

2, Anh Hán Duy L; sinh năm: 1970, địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

3, Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, địa chỉ: Xóm B, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

4, Anh Lê Văn H, sinh năm 1974, địa chỉ: xóm 9, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 22/12/2017 Nguyễn Văn S, trú tại B, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38B1-146.96 đi từ nhà mình đến xã L, huyện H với mục đích là để mua bò. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi đến khu vực đồi cao su của Công ty Cao Su H thuộc xóm 9, xã L thì thấy 01 con bê đực, màu vàng nhạt, khoảng 8 tháng tuổi của bà Nguyễn Thị L (ở xóm 9, xã L) đang nằm trên đường đi, không có người chăn dắt, nên nảy sinh ý định bắt trộm bán lấy tiền tiêu xài. S dừng xe lại, bắt bê bỏ vào chiếc bì tải mà S mang theo, rồi cho lên xe mô tô chở về nhà mình. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày S làm thịt rồi bán cho người qua đường được 2.000.000 đồng. Ngày hôm sau biết tin bà L bị mất bê, nên anh Nguyễn Chí Q trú tại xóm T, xã L là bạn của S đến nhà gặp S để hỏi sự việc thì S thừa nhận hành vi của mình và nhờ Q gặp gỡ người bị hại để thương lương việc đền bù, khắc phục hậu quả. Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2017 S cùng với em trai là Nguyễn Văn T ở cùng xóm đi đến nhà bà L xin lỗi và bồi thường số tiền 14.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Chí Q: Sau khi đã xác định chính xác việc S trộm bê, ngày 26/12/2017 đã đến Công an xã L cung cấp toàn bộ thông tin phục vụ cho việc điều tra vụ án.

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện H ngày 03/01/2018 xác định con bê, giống đực, màu vàng nhạt, khoảng 8 tháng tuổi do Nguyễn Văn S bắt trộm trị giá 5.000.000đ.

Vật chứng thu giữ: Xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38B1-146.96 là phương tiện S dùng để đi thực hiện hành vi phạm tội (Nguyễn Văn S giao nộp). Qúa trình điều tra xác định chiếc xe này là của chị Trần Thị K, sinh năm 1990, trú tại xóm 3, xã Đ, huyện H, bị mất trộm vào tối ngày 18/01/2017. Hiện Cơ quan điều tra đang xem xét để làm rõ hành vi Trộm cắp tài sản ở một vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị can Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị L 14.000.000 đồng, hiện bà L không yêu cầu bồi thường gì.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, người bị hại với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 22/12/2017 Nguyễn Văn S đã bắt trộm 01 con bê đực, màu vàng nhạt, khoảng 8 tháng tuổi của bà Nguyễn Thị L, trú tại xóm 9, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh có trị giá 5.000.000đ. Sau đó đưa về nhà mình để làm thịt, bán. Với giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là 5.000.000đ và trong các bản án trước đây xét xử bị cáo đều xác định bị cáo chưa tái phạm. Do vậy, Cáo trạng

của Viện trưởng VKSND huyện H truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã từng bị 03 lần xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng bị cáo không ăn năn, hối cải về hành vi của mình mà lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi pham tội bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 14.000.000đ, nay người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, người bị hại đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều, khoản, điểm áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; biện pháp tư pháp; án phí… là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Liên quan đến chiếc xe mô tô Sirius biển kiểm soát 38B1-146.96 bị cáo dùng để đi lấy trộm tài sản: Quá trình điều tra đã xác định xe này thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị K, sinh năm 1990, trú tại xóm 3, xã Đ bị mất trộm ngày 18/01/2017, Nguyễn Văn S đã khai nhận vào khoảng tháng 6 năm 2017 S gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, nói giọng ở Nghệ An đến xã L để mua bò, S đã đổi chiếc xe mô tô AIRBLADE của mình để lấy chiếc xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38B1-146.96 của người đó, nhưng S không biết là tài sản do phạm tội mà có. Nên không xem xét để xử lý, hành vi của bị cáo liên quan đến chiếc xe mô tô. Còn chiếc xe mô tô Sirius biển kiểm soát 38B1-146.96 Cơ quan điều tra Công an huyện H đang tiếp tục thu giữ để điều tra làm rõ vụ trộm cắp xe mô tô của chị K và xử lý sau.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Nguyễn Thị L đã nhận số tiền 14.000.000đ, nay không còn yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/01/2018.

- *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trịnh Thị Thiện